TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI BÌNH** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 15/2024/QĐST- HNGĐ	*TP. T, ngày 25 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 11/2024/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 01 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con chung gồm những người yêu cầu:

- Anh Nguyễn Hải L, sinh năm 1986;

- Chị Trần Ngọc H, sinh năm 1986;

Đều cư trú tại: Đường Đ, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Anh Nguyễn Hải L và chị Trần Ngọc H được tự nguyện tìm hiểu, đăng ký kết hôn vào ngày 16/9/2013 tại UBND phường Đ, thành phố T, tỉnh Thái Bình. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc thời gian đầu, sau đó thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hợp, bất đồng về quan điểm sống. Nay mâu thuẫn của vợ chồng đã trầm trọng, không còn khả năng đoàn tụ. Xác định vợ chồng không còn tình cảm, anh L và chị H đã thống nhất thuận tình ly hôn. Việc ly hôn, anh L và chị H đã suy nghĩ kỹ và hoàn toàn tự nguyện. Anh L và chị H đề nghị Tòa án công nhận cho anh, chị được thuận tình ly hôn. Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh L và chị H là tự nguyện, không trái pháp luật nên được chấp nhận.

[2] Về nuôi con chung: Anh Nguyễn Hải L và chị Trần Ngọc H có hai con chung là Nguyễn Hải N, sinh ngày 02/01/2014 và Nguyễn Hải A, sinh ngày 25/6/2020. Hiện tại cháu Nguyễn Hải N đang điều trị bệnh tự kỷ. Ly hôn, anh L và chị H thống nhất thỏa thuận: Anh L trực tiếp nuôi dưỡng con Nguyễn Hải N,

sinh ngày 02/01/2014, chị H trực tiếp nuôi dưỡng con Nguyễn Hải A, sinh ngày 25/6/2020, anh L và chị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về chia tài sản: Anh Nguyễn Hải L và chị Trần Ngọc H không yêu cầu giải quyết về tài sản, do đó, Tòa án không đặt ra giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Nguyễn Hải L và chị Trần Ngọc H chấp nhận nộp lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về hôn nhân: Anh Nguyễn Hải L và chị Trần Ngọc H thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Anh Nguyễn Hải L và chị Trần Ngọc H thống nhất thỏa thuận: Anh Nguyễn Hải L trực tiếp nuôi dưỡng con Nguyễn Hải N, sinh ngày 02/01/2014. Chị Trần Ngọc H trực tiếp nuôi dưỡng con Nguyễn Hải A, sinh ngày 25/6/2020. Anh L và chị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Nguyễn Hải L và chị Trần Ngọc H có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng cho con được đặt ra giải quyết khi có yêu cầu.

1.3. Về chia tài sản: Không đặt ra giải quyết.

2. Về lệ phí: Anh Nguyễn Hải L và chị Trần Ngọc H mỗi người phải nộp 150.000 đồng tiền lệ phí giải quyết việc Hôn nhân và gia đình. Chuyển số tiền 300.000 đồng anh L, chị H đã nộp tạm ứng lệ phí tại biên lai thu số 0001130 ngày 17/01/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Bình thành tiền lệ phí cho anh L và chị H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- UBND phường Đ, TP. T, tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng Tòa án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Chu Thị Tuyết